TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2020/QĐST-KDTM	*Thuỷ Nguyên, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2020/TLST-KDTM ngày 29 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần quốc tế V; Địa chỉ trụ sở chính: số A, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng H - chức vụ: Cán bộ (Giấy ủy quyền số 93010.19 ngày 01/8/2019).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn B1 sinh năm 1954 và bà Bùi Thị Đ sinh năm 1955; Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T1, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị Đ là ông Nguyễn Văn B1 (Giấy ủy quyền ngày 22/7/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi Thị Đ phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần quốc tế V toàn bộ khoản nợ tính đến hết ngày 18 tháng 8 năm 2020 là 434.436.778 đồng (trong đó nợ gốc: 76.910.239 đồng, nợ lãi quá hạn: 357.526.539 đồng).

2.2. Kể từ ngày 19 tháng 8 năm 2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Phương án trả nợ cụ thể như sau: Kể từ tháng 9 năm 2020 đến trước ngày 31/12/2020, trước ngày cuối cùng hàng tháng, ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi

Thị Đ phải trả tối thiểu 10.000.000 đồng vào tiền nợ gốc. Đến trước ngày 31/12/2020 ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi Thị Đ phải trả hết số tiền nợ gốc, tiền lãi và lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần quốc tế V.

2.4. Trường hợp ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi Thị Đ vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ nào đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần quốc tế V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại tại thửa đất số: 742; tờ bản đồ số: 03, tại địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện T1, thành phố Hải Phòng; Diện tích: 685,9 m^2 đất. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BH 689482; số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00551 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 20/9/2011 cho chủ sử dụng ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi Thị Đ.

2.5. Trường hợp phát mại tài sản bảo đảm, nếu tài sản bảo đảm sau khi thanh toán hết các nghĩa vụ nếu còn thừa sẽ hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi Thị Đ, nếu thiếu thì ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi Thị Đ tiếp tục thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần quốc tế V.

2.6. Về án phí: Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần quốc tế V số tiền tạm ứng án phí 12.300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000940 ngày 29/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi Thị Đ nhận nộp cả số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 10.690.000 đồng. Ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi Thị Đ là người cao tuổi và có đơn xin miễn giảm tiền án phí, số tiền án phí ông Nguyễn Văn B1 và bà Bùi Thị Đ còn phải nộp là 5.345.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hiếu